

Số: /BC-UBND

Sa Thầy, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện kỳ họp thứ 7, Khoá XI.

Thực hiện Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân huyện về kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2021 - 2026; Thông báo số 43/TB-TTHĐND ngày 01 tháng 11 năm 2023 về kết luận của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tại cuộc họp ngày 01 tháng 11 năm 2023; Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ năm 2024, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

ƯỚC TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2023

Trong năm 2023, với sự lãnh đạo sát sao của Ủy ban nhân dân tỉnh, Huyện ủy, hướng dẫn của các Sở, ban ngành, giám sát của Hội đồng nhân dân huyện, điều hành linh hoạt Ủy ban nhân dân huyện và cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, sự tin tưởng, đồng lòng, quyết tâm của cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân, tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của huyện tiếp tục ổn định, phát triển và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên nhiều lĩnh vực, cụ thể như sau:

I. Về kinh tế

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn huyện (giá so sánh năm 2010) thực hiện đến ngày 30 tháng 11 năm 2023 là 4.950 tỷ đồng, đạt 97,61% kế hoạch giao. Trong đó: Nông, Lâm, Thủy sản 1.361 tỷ đồng, đạt 98,02% kế hoạch; Công nghiệp - Xây dựng 2.343 tỷ đồng, đạt 96,64% kế hoạch; Thương mại - Dịch vụ 1.245 tỷ đồng, đạt 99,05% kế hoạch. Ước thực hiện đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 5.143 tỷ đồng, đạt 101,42% kế hoạch, tăng 16,05% so với cùng kỳ năm 2022. Trong đó: Nông, Lâm, Thủy sản 1.414 tỷ đồng, đạt 101,84% kế hoạch, tăng 14,57% so với cùng kỳ; Công nghiệp - Xây dựng 2.435 tỷ đồng, đạt 100,40% kế hoạch, tăng 15,42% so với cùng kỳ; Thương mại - Dịch vụ 1.294 tỷ đồng, đạt 102,91% kế hoạch và tăng 18,95% so với cùng kỳ năm 2022. Thu nhập bình quân đầu người ước cả năm là 51,83 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

2. Phát triển các ngành, lĩnh vực

a) Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản

- Diện tích gieo trồng cây hàng năm ước thực hiện 9.101,5⁽¹⁾ ha, đạt 100,04% kế hoạch; diện tích cây lâu năm 18.085,1 ha, đạt 104,69% kế hoạch⁽²⁾; cây được liệu 435,0 ha, đạt 103,81% kế hoạch⁽³⁾. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện phát sinh một số sâu bệnh hại trên một số loại cây trồng chính, như: Lúa, ngô, sắn cà phê cao su, cây ăn quả. Tuy nhiên, diện tích gây hại không đáng kể, đã được Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn hướng dẫn nhân dân phòng, trừ kịp thời, không gây ảnh hưởng lớn đến tình hình sinh trưởng, phát triển của cây trồng.

- Đàn gia súc tăng trưởng khá, ước thực hiện cả năm có 25.142 con, đạt 102,62% kế hoạch⁽⁴⁾. Trong năm, phát sinh bệnh tụ huyết trùng cấp tính trên đàn lợn của 01 hộ dân xã Ya Ly⁽⁵⁾ và dịch tả lợn Châu Phi trên đàn lợn của 03 hộ dân xã Mô Rai⁽⁶⁾; tổng số lợn bị mắc bệnh, chết và tiêu hủy bắt buộc theo quy định là 12 con. Ngay sau khi dịch bệnh phát sinh, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều biện pháp để dập dịch và phòng, chống dịch bệnh. Vì vậy, dịch bệnh được khống chế nhanh chóng, kịp thời, không lây lan ra các địa bàn khác.

- Diện tích nuôi trồng thủy sản (*ao, hồ nhỏ*) 86,6 ha, đạt 101,88% kế hoạch. Tổng sản lượng thủy sản đến ngày 30 tháng 11 năm 2023 là 756,55 tấn⁽⁷⁾, đạt 97,62% kế hoạch. Ước thực hiện đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 775 tấn⁽⁸⁾, đạt 100% kế hoạch, bằng 98,79% cùng kỳ.

- Trong năm, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã hướng dẫn nhân dân chăm sóc, quản lý vườn cây; thường xuyên thăm vườn, tưới nước, bón phân, kịp thời phát hiện và xử lý sâu bệnh hại cho cây trồng thuộc các mô hình khuyến nông năm 2022. Đồng thời, triển khai xây dựng 05 mô hình trình diễn để đánh giá hiệu quả, làm cơ sở tuyên truyền, vận động nhân dân nhân rộng trong sản xuất đối với các mô hình có hiệu quả⁽⁹⁾. Đến nay, cây, con giống thuộc các mô hình khuyến nông

¹: Cây Lúa 1.896,4 ha đạt 100,05% kế hoạch; cây Sắn 6.924,8 ha, đạt 102,14% kế hoạch; cây Mía 153,3 ha (*lưu gốc*), đạt 107,20% kế hoạch niên vụ 2022-2023; cây Ngô 127,0 ha, đạt 107,63% kế hoạch.

²: Cà phê 2.938,5 ha, đạt 101,40% kế hoạch; cao su 13.328,0 ha, đạt 105,76% kế hoạch; Cây ăn quả 1.571,1 ha, đạt 102,02% kế hoạch, trồng mới 330,6 ha, đạt 110,21% kế hoạch; cây Mắc ca 247,6 ha, đạt 105,36% kế hoạch, trồng mới 134,6 ha, đạt 110,33% kế hoạch.

³: Diện tích trồng mới 116,2 ha, đạt 116,20% kế hoạch.

⁴: Đàn trâu 542 con, đạt 108,40% kế hoạch; đàn bò 10.313 con, đạt 103,13% kế hoạch; đàn lợn 14.287 con đạt 102,05% kế hoạch.

⁵: 08 con lợn của 01 hộ dân xã Ya Ly

⁶: 04 con lợn/3 hộ dân xã Mô Rai

⁷: Sản lượng nuôi trồng là 369,16 tấn, sản lượng khai thác là 333,53 tấn.

⁸: Sản lượng nuôi trồng là 398 tấn, sản lượng khai thác là 377 tấn.

⁹: Mô hình Na Sầu riêng, Mô hình Sầu riêng, Mô hình nuôi cá lồng bè, Mô hình trồng sầu riêng gắn với thực hiện Đề án cải tạo vườn tạp, mô hình Sắn kháng bệnh khảm lá.

năm 2023 sinh trưởng, phát triển tốt⁽¹⁰⁾.

- Tình hình công tác quản lý bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng từ đầu năm đến nay cơ bản ổn định, không xảy ra vi phạm Luật Lâm nghiệp. Tuy nhiên, xảy ra 01 vụ cháy tại khoảnh 2 tiểu khu 596 thuộc lâm phần Công ty TNHH MTV Nguyên liệu giấy Miền Nam quản lý. Vụ cháy không gây thiệt hại đến tài nguyên rừng nhưng làm 02 công nhân của Công ty TNHH MTV Nguyên liệu giấy Miền Nam tử vong do ngạt khí. Kế hoạch trồng mới rừng năm 2023 được giao chi tiết cho từng đơn vị, địa phương và triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm. Đến nay, toàn huyện đã trồng mới được 590,86 ha rừng, đạt 104,95% kế hoạch. Ngoài ra, triển khai trồng được 50.493 cây phân tán, đạt 112,21% kế hoạch.

b) Công nghiệp - Xây dựng

- Sản lượng các sản phẩm công nghiệp chủ lực của huyện giảm đáng kể so với cùng kỳ năm trước, nhất là tinh bột sắn, đến 30 tháng 11 năm 2023 thực hiện được 70.000 tấn, giảm 11,21% so với cùng kỳ năm 2022; nguyên nhân chủ yếu là do thiếu nguyên liệu sản xuất. Ngoài ra, do nhà máy chế biến tinh bột sắn của Công ty TNHH Tinh bột sắn Kon Tum gặp phải sự cố môi trường dẫn đến ngừng hoạt động trong một thời gian. Sản lượng khai thác đá, cát, sỏi các loại đạt 27.683 m³, giảm 26,34% so với cùng kỳ; nguyên nhân là do các cơ sở chủ động giảm khai thác vì nhu cầu thị trường giảm.

- Công tác quản lý trật tự xây dựng và quy hoạch đô thị được quan tâm, chỉ đạo triển khai quyết liệt. Vì vậy, từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện không xảy ra tình trạng vi phạm trật tự xây dựng và quy hoạch đô thị. Công tác cấp giấy phép xây dựng cho nhân dân được giải quyết đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định của pháp luật, cơ bản đáp ứng nhu cầu xây dựng, sửa chữa nhà cửa của Nhân dân.

- Trong năm, trên địa bàn huyện thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng 12 dự án⁽¹¹⁾; trong đó có 05 dự án do các Chủ đầu tư thuê làm công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đến nay, đã hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng 05 dự án⁽¹²⁾. Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ

¹⁰: Tỷ lệ sống các loại cây đạt trên 98%, Cá Lăng nha đạt 95%, cá Thát lát đạt 95%, cá Diêu hồng 80%. Đối với mô hình sản kháng bệnh khảm lá (*phê duyệt bổ sung*), hiện nay đang chuẩn bị công tác cấp giống, phân bón, thuốc Bảo vệ thực vật cho các hộ dân tham gia.

¹¹: Dự án Mở rộng đường Trần Hưng Đạo (*đoạn từ đường Bé Văn Đàn đến đường Lê Duẩn*); Dự án Đầu tư kết cấu hạ tầng khu dân cư dọc tuyến đường Điện Biên Phủ và đường Trần Quốc Toản, thị trấn Sa Thầy; Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xốp, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy; Dự án Mở rộng đường Trần Hưng Đạo (*Đoạn từ Bé Văn Đàn đến Ngõ 350*); Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xốp, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy (*Phần điều chỉnh*); Đường giao thông từ Trung tâm huyện Sa Thầy đến Nhà máy Thủy điện Ialy; Dự án Cơ sở làm việc Công an huyện Sa Thầy; Dự án Đầu tư xây dựng cải tạo, nâng cấp Tỉnh lộ 675 đoạn từ Km0-Km24; Dự án Sửa chữa nâng cấp hệ thống tưới hồ chứa Đăk Car và đập Đăk Sia II, huyện Sa Thầy; Dự án Xây dựng cầu và đường hai đầu cầu từ bến du lịch xã Ia Chim, thành phố Kon Tum (*Tỉnh lộ 671*) đến đường giao thông kết nối với Tỉnh lộ 675A xã Ya Ly huyện Sa Thầy; Chốt dân quân Thường trực Mô Rai.

¹²: Dự án Mở rộng đường Trần Hưng Đạo (*đoạn từ đường Bé Văn Đàn đến đường Lê Duẩn*); Dự án Đầu tư kết cấu hạ tầng khu dân cư dọc tuyến đường Điện Biên Phủ và đường Trần Quốc Toản, thị trấn Sa Thầy; Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xốp, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy; Dự án Mở rộng đường Trần Hưng Đạo (*Đoạn từ Bé Văn Đàn đến Ngõ 350*) và Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tập trung và tại chỗ thôn Đăk Wót, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy.

quan chuyên môn tiếp tục phối hợp với chính quyền địa phương tuyên truyền, vận động các hộ dân thống nhất với Phương án bồi thường, chấp hành chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

c) Thương mại - Dịch vụ

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu thực hiện đến 30 tháng 11 năm 2023 là 1.423 tỷ đồng, đạt 95,83% kế hoạch. Ước thực hiện đến 31 tháng 12 năm 2023 đạt 1.485 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch, tăng 13,24% so với cùng kỳ năm 2022. Hàng hóa lưu thông trên thị trường đa dạng, phong phú về chủng loại, giá cả hàng hóa ổn định, chất lượng đảm bảo. Các cơ sở thương mại - dịch vụ trên địa bàn huyện tiếp tục phát triển, cơ bản đáp ứng được nhu cầu về vật tư, hàng hoá tiêu dùng phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho Nhân dân.

- Công tác kiểm tra, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, hàng hóa vi phạm quy định của pháp luật an toàn vệ sinh thực phẩm tiếp tục được quan tâm, triển khai quyết liệt các, nhất là trước, trong và sau các dịp lễ, tết⁽¹³⁾, góp phần đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng trên địa bàn huyện.

d) Thu, chi ngân sách; hoạt động tín dụng

- Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện tính đến ngày 30 tháng 11 năm 2023 là 136.019 triệu đồng, đạt 120,77% dự toán tỉnh giao, 95,03% dự toán huyện giao (*Trong đó: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện theo phân cấp 107.159 triệu đồng, đạt 120,81% dự toán tỉnh giao, 92,88% dự toán huyện giao*). Ước thực hiện đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 là 170.077 triệu đồng, đạt 151,01% dự toán tỉnh giao, 118,83% dự toán huyện giao và bằng 113,00% cùng kỳ năm 2022 (*Trong đó: Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện theo phân cấp 133.808 triệu đồng, đạt 150,85% dự toán tỉnh giao, 115,97% dự toán huyện giao và bằng 111,79% cùng kỳ năm ngoái*).

- Chi ngân sách huyện thực hiện đến 30 tháng 11 năm 2023 là 389.531 triệu đồng, đạt 76,78% dự toán và 58,18% nhiệm vụ chi (*Trong đó: Chi cân đối ngân sách địa phương là 329.149 triệu đồng, đạt 76,49% dự toán và 61,01% nhiệm vụ chi⁽¹⁴⁾; Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu là 60.382 triệu đồng, đạt 46,44% nhiệm vụ chi*). Ước thực hiện đến 31 tháng 12 năm 2023 là 583.359 triệu đồng, đạt 87,13% nhiệm vụ chi và bằng 145,61% cùng kỳ năm ngoái (*Trong đó: Chi cân đối ngân sách địa phương là 472.770 triệu đồng,*

¹³: Ban Chỉ đạo 389 huyện đã ban hành Kế hoạch Cao điểm đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và Kiểm tra phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém kinh doanh và gian lận thương mại trên địa bàn huyện Sa Thầy năm 2023; đồng thời cử cán bộ tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão và mùa Lễ hội Xuân năm 2023, kiểm tra chất lượng hàng hóa vào dịp Tết Trung thu năm 2023.

¹⁴: Chi đầu tư phát triển 21.067 triệu đồng, đạt 29,62% nhiệm vụ chi; chi thường xuyên 308.082 triệu đồng, đạt 78,22% nhiệm vụ chi.

đạt 87,63% nhiệm vụ chi và bằng 122,25% cùng kỳ năm ngoái⁽¹⁵⁾; Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu là 110.589 triệu đồng, đạt 85,05% nhiệm vụ chi).

- Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng là 689.257 triệu đồng⁽¹⁶⁾; dư nợ cho vay 2.098.711 triệu đồng⁽¹⁷⁾; nợ xấu 04 ngân hàng là 1.433 triệu đồng, chiếm 0,07% trên tổng dư nợ. Các tổ chức tín dụng trên địa bàn hoạt động ổn định, với lãi suất cạnh tranh, tạo điều kiện cho người dân và các doanh nghiệp tiếp cận được với các nguồn vay ưu đãi để đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh.

e) Đầu tư phát triển

- Đã thực hiện quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư nhằm đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn đầu tư công đúng mục đích, hiệu quả. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công đã giao năm 2023 là 137.172,711 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý: 3.938,000 triệu đồng; nguồn vốn ngân sách huyện quản lý: 133.234,711 triệu đồng. Đến ngày 30 tháng 11 năm 2023 đã giải ngân được 71.489,008 triệu đồng, đạt 52,12% kế hoạch giao. Trong đó: Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý 1.627,888 triệu đồng, đạt 41,34% kế hoạch giao; nguồn vốn ngân sách huyện quản lý 69.861,120 triệu đồng, đạt 52,43% kế hoạch giao; tổng kế hoạch vốn đầu tư công thực giao năm 2023 (loại trừ số kế hoạch vốn nguồn thu sử dụng đất): 106.592,998 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý 3.938,000 triệu đồng; nguồn vốn ngân sách huyện quản lý 102.654,998 triệu đồng. Đến ngày 30 tháng 11 năm 2023 đã giải ngân được 71.489,008 triệu đồng, đạt 67,07% kế hoạch vốn thực giao; trong đó: Nguồn vốn ngân sách tỉnh quản lý 1.627,888 triệu đồng, đạt 41,34% kế hoạch giao; nguồn vốn ngân sách huyện quản lý 69.861,12 triệu đồng, đạt 68,05% kế hoạch giao. Ủy ban nhân dân huyện đang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao làm chủ đầu tư tập trung triển khai quyết liệt các giải pháp, phân đầu giải ngân vốn đầu tư công ở mức cao nhất theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tất cả các dự án chuyển tiếp và đầu tư xây dựng mới thuộc nguồn vốn đầu tư được các chủ đầu tư chủ động triển khai ngay từ đầu năm, đảm bảo tiến độ theo kế hoạch. Đối với các dự án thuộc nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư đã được phê duyệt chủ trương, phê duyệt dự án, tổ chức lựa chọn nhà thầu ngay đầu năm.

f) Tình hình thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, Hợp tác xã

¹⁵: Chi đầu tư phát triển 71.112 triệu đồng, đạt 100% nhiệm vụ chi và bằng 141,16% cùng kỳ năm ngoái; chi thường xuyên 393.858 triệu đồng, đạt 100% nhiệm vụ chi và bằng 117,10% cùng kỳ năm ngoái.

¹⁶: Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 520.000 triệu đồng; Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện: 19.257 triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum - Phòng giao dịch Sa Thầy: 85.000 triệu đồng; Ngân hàng Thương mại cổ phần bưu điện Liên Việt - chi nhánh Kon Tum - Phòng giao dịch Sa Thầy: 65.000 triệu đồng.

¹⁷: Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 1.120.000 triệu đồng; Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện: 535.507 triệu đồng; Phòng Giao dịch ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam - chi nhánh Kon Tum - Phòng giao dịch Sa Thầy: 310.000 triệu đồng; Ngân hàng Thương mại cổ phần bưu điện Liên Việt - chi nhánh Kon Tum - Phòng giao dịch Sa Thầy: 133.204 triệu đồng.

- Thời gian qua, công tác thu hút các dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện Sa Thầy được quan tâm, đẩy mạnh thực hiện, bước đầu đạt được những kết quả tích cực. Tính đến ngày 30 tháng 11 năm 2023, đã thu hút được 30 Doanh nghiệp, Nhà đầu tư đến địa bàn huyện để khảo sát, lập và đề xuất 35 dự án đầu tư, trong đó: 09 dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng số vốn đăng ký là 7.056.294 triệu đồng/ 1.067,45 ha; 09 dự án đã được Ủy ban nhân dân huyện Thông báo giới thiệu vị trí đất để thực hiện các dự án với tổng diện tích 1.058,64 ha; 17 dự án đã đăng ký khảo sát, tìm hiểu cơ hội đầu tư tại huyện.

- Hiện nay, trên địa bàn huyện có 21 Hợp tác xã, trong đó: 19 Hợp tác xã đang hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012⁽¹⁸⁾, thu hút 232 thành viên và người lao động tham gia (*trong năm thành lập mới 02 hợp tác xã, đạt 100% kế hoạch*); 02 Hợp tác xã ngừng hoạt động⁽¹⁹⁾. Trong năm, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành quyết định giải thể bắt buộc 02 Hợp tác xã⁽²⁰⁾ và 01 Hợp tác xã giải thể tự nguyện⁽²¹⁾. Có 15 Tổ hợp tác hoạt động theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2019 của Chính phủ, thu hút 67 thành viên và người lao động tham gia. Nhìn chung, hoạt động kinh tế tập thể trên địa bàn huyện có bước phát triển đáng kể. Tuy nhiên, hầu hết các Hợp tác xã trên địa bàn còn hoạt động quy mô sản xuất nhỏ, cầm chừng, đang trong gian đoạn đầu tư kiến thiết cơ bản, thiếu vốn để mở rộng sản xuất, kinh doanh. Vì vậy, chưa có nhiều đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chủ yếu cung cấp dịch vụ cho các thành viên.

g) Tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia

- Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

Tổng kế hoạch vốn giao đến ngày 30 tháng 11 năm 2023 là 16.697,007 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương 16.048,407 (*Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài: 4.352,407 triệu đồng; Kế hoạch năm 2023: 11.696 triệu đồng*), ngân sách địa phương đối ứng 648,6 triệu đồng. Kết quả giải ngân đến ngày 30 tháng 11 là 2.712,693 triệu đồng, đạt 16,25% kế hoạch giao.

- Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Tổng kế

¹⁸: Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ thương mại Ya Ly; Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Đăk Tân; Hợp tác xã Nông nghiệp công nghệ cao Nghĩa Tân; Hợp tác xã Thái Thanh; Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Thương mại Hợp Tiến; Hợp tác xã Đoàn Kết; Hợp tác xã Hương Sơn; Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Thuận Phát; Hợp tác xã chăn nuôi bò sữa CNC Sa Thầy; Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Thanh Phi; Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ thương mại Tân Hợp; Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ thương mại Đào Gia; Hợp tác xã Sản xuất Nuôi trồng Nông lâm thủy sản Chư Mô Rai; Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Vi An Tâm; Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Định Nghĩa; Hợp tác xã Sản xuất - Dịch vụ Nông nghiệp Thôn 3; Hợp tác xã Nông nghiệp, Dược liệu và Du lịch sinh thái; Hợp tác xã Dịch vụ Nông nghiệp - Dịch vụ - Thương mại CPFARM; Hợp tác xã Thủy sản và Dịch vụ thương mại Ya Ly.

¹⁹: Hợp tác xã Nông - Công nghiệp xanh Sa Thầy, Hợp tác xã Nông lâm nghiệp Sa Thầy.

²⁰: Quyết định số 308/QĐ-UBND ngày 13 tháng 3 năm 2023 Giải thể bắt buộc 02 Hợp tác xã không hoạt động trên địa bàn huyện Sa Thầy (*Hợp tác xã Hoa Pơ Lang Thị trấn Sa Thầy; Hợp tác xã Dịch vụ tổng hợp xã Sa Nghĩa*).

²¹: Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ thương mại Thuận Thiên.

hoạch vốn giao đến ngày 30 tháng 11 năm 2023 là 20.767,602 triệu đồng, trong đó: Kế hoạch vốn Trung ương giao 17.890,602 triệu đồng (*Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài: 10.484,602 triệu đồng; Kế hoạch năm 2023: 7.406 triệu đồng*); ngân sách địa phương đối ứng 2.877 triệu đồng, Kết quả giải ngân kế hoạch năm 2023 đến ngày 30 tháng 11 là 13.312,027 triệu đồng, đạt 64,1% kế hoạch giao.

- Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: 2021 - 2025: Tổng nguồn vốn được năm 2023 là 98.429,059 triệu đồng. Trong đó: nguồn ngân sách Trung ương 96.091,119 triệu đồng, gồm: Vốn được giao năm 2023 là 62.173 triệu đồng; vốn năm 2022 chuyển sang 33.918,119 triệu đồng, nguồn ngân sách địa phương đối ứng theo quy định 2.337,94 triệu đồng, tổng nguồn vốn giải ngân đến 30/11/2023 là 44.324,05 triệu đồng, đạt 45,03% kế hoạch.

- Ủy ban nhân dân huyện đang chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao làm chủ đầu tư tập trung triển khai quyết liệt các giải pháp, phân đầu giải ngân vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia ở mức cao nhất theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

h) Công tác xây dựng nông thôn mới

- Công tác xây dựng nông thôn mới được quan tâm triển khai quyết liệt ngay từ đầu năm⁽²²⁾. Huyện đã rà soát, đánh giá tình hình thực hiện xây dựng nông thôn mới của các xã, nhất là xã Hơ Moong theo lộ trình xây dựng đạt chuẩn xã nông thôn mới vào cuối năm 2023. Trên cơ sở kết quả rà soát, đánh giá, huyện đã báo cáo và trình cấp thẩm quyền điều chỉnh xã mục tiêu xây dựng nông thôn mới năm 2023 từ xã Hơ Moong sang thực hiện tại xã Ya Ly; đồng thời, tập trung huy động, ưu tiên phân bổ các nguồn lực cho xã Ya Ly để thực hiện các tiêu chí chưa đạt⁽²³⁾; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các tiêu chí chưa đạt, phân đầu hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới trong năm 2023 đã đề ra⁽²⁴⁾.

- Qua rà soát, đánh giá, đến nay, toàn huyện có 04 xã đạt chuẩn nông

²²: Đã tổ chức Lễ ra quân xây dựng nông thôn mới năm 2023 điểm cấp huyện tại xã Hơ Moong với khoảng 500 người tham dự. Sau buổi Lễ đã khởi công xây dựng tuyến đường nội thôn Đắc Wok Yốp (*Đoạn từ nhà ông A Quang đến lòng hồ thủy điện PleiKrông*), với chiều dài khoảng 0,2km; thả khoảng 20kg cá giống tái tạo nguồn lợi thủy sản trên lòng hồ thủy điện PleiKrông; tổ chức trồng và lắp đặt hệ thống tưới nước phun mưa tiết kiệm nước 02 ha cây Sầu riêng; Tưới nước cho cây ăn quả với diện tích 1,5 ha (*01ha cây cà phê; 0,5ha cây sầu riêng*). Tại các xã, thị trấn còn lại đồng loạt tổ chức Lễ phát động ra quân Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh năm 2023 cùng với thời điểm tổ chức buổi Lễ ra quân điểm của huyện. Tổng số người tham gia khoảng 2.000 người, với các hoạt động, như: Tổ chức dọn dẹp vệ sinh, thu gom rác thải tại trụ sở cơ quan, đơn vị và tại các tuyến đường trên địa bàn các xã, thị trấn, chiều dài 60,5 km; chỉnh trang đô thị khoảng 3km; Trồng cây sầu riêng và lắp đặt hệ thống tưới nước phun mưa tiết kiệm nước...

²³: Kinh phí 3.022,563 triệu đồng cho xã Ya Ly.

²⁴: Tiếp tục thực hiện xây dựng xã Sa Nghĩa đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao năm 2023; xây dựng 03 thôn (*Thôn 2 xã Sa Sơn, Thôn Nghĩa Dung xã Sa Nghĩa và Thôn Bình Trung xã Sa Bình*) đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu và 11 thôn, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn thôn, làng nông thôn mới; đồng thời, phân đầu mỗi xã đạt thêm từ 02 đến 03 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới trong năm 2023.

thôn mới⁽²⁵⁾, trong đó có 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*xã Sa Nhơn*); 01 xã (*Ya Ly*) đã đạt 19/19 tiêu chí (*hiện địa phương đang hoàn thiện hồ sơ trình Ủy ban nhân dân huyện thẩm tra theo quy định*); 05 xã đạt 13 - 14/19 tiêu chí (*Rờ Koi; Hơ Moong; Ya Xiê; Mô Rai; Ya Tăng*); Bình quân đạt 16,1 tiêu chí/xã; 04 thôn được công nhận đạt chuẩn khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu⁽²⁶⁾; 07 thôn đạt chuẩn thôn nông thôn mới ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số⁽²⁷⁾. Hiện tại, Ủy ban nhân dân huyện đang chỉ đạo các địa phương tổ chức đánh giá và lập hồ sơ minh chứng đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao và thôn, làng vùng đồng bào dân tộc thiểu số đạt chuẩn nông thôn mới vào cuối năm 2023.

i) Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường

- Tính đến ngày 30 tháng 11 năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 99 hồ sơ với diện tích 268.713,2 m² (*trong đó: Đất trồng cây lâu năm 202.814,7 m²; đất trồng cây hàng năm 49.924,1 m²; đất ở tại đô thị 3.237,0 m², đất ở tại nông thôn 8.892,3 m², đất nuôi trồng thủy sản 1.025,3 m² và đất chuyên trồng lúa nước 2.819,8 m²*); cho phép chuyển mục đích sử dụng đất cho 36 hồ sơ với tổng diện tích 10.447,30 m² (*trong đó: đất cây lâu năm sang đất ở 4.872,9 m², đất trồng cây hàng năm khác sang đất ở 5.574,4 m²*).

- Qua kiểm tra, xác minh thông tin phản ánh của báo chí, dư luận và tuần tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương, trong năm, trên địa bàn huyện xảy ra 08 vụ khai thác khoáng sản trái pháp luật. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn kiểm tra và tham mưu xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các vụ vi phạm⁽²⁸⁾.

- Ủy ban nhân dân huyện đã phê duyệt kết quả bán đấu giá quyền sử dụng 145 lô đất thuộc các dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xốp, xã Mô Rai và dự án Đầu tư kết cấu hạ tầng điểm dân cư khu vực Hạt Kiểm lâm (cũ) và lân cận với tổng số tiền trúng đấu giá là 47.264.859.100 đồng. Ngoài ra, đã phê duyệt Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện 03 công trình⁽²⁹⁾ với tổng số tiền 1.763.297.098 đồng/ 02 tổ chức và 29 hộ gia đình; phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà

²⁵: Sa Sơn, Sa Nhơn, Sa Nghĩa, Sa Bình.

²⁶: Thôn Đức Lý, xã Sa Nhơn; Thôn Nghĩa Dũng, xã Sa Nghĩa; Thôn 02, xã Sa Sơn; Thôn Bình Trung, xã Sa Bình.

²⁷: Xã Rờ Koi (*Thôn Rờ Koi, Thôn Đăk Tang, Thôn Đăk Đe*); xã Mô Rai (*Thôn Ia Xoăn, Thôn Ia Ho, Thôn Ia Tri*); xã Hơ Moong (*Thôn Đăk Wot Yốp*).

²⁸: (1) San lấp, vận chuyển đất trái phép tại thị trấn Sa Thầy ; (2) Khai thác khoáng sản trái phép tại xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy ; (3) Khai thác cát trái phép tại khu vực giáp ranh của xã Ya Tăng, xã Sa Bình với xã Ia Chim, thành phố Kon Tum; (4) Khai thác cát trái phép tại khu vực giáp ranh giữa xã Ya Tăng với xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai; (5) Vận chuyển, san ủi đất trái phép tại xã Rờ Koi; (6), (7), (8) Khai thác khoáng sản trái phép tại xã Mô Rai, xã Ya Ly, xã Sa Nghĩa.

²⁹: Dự án Mở rộng đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ đường Bé Văn Đàn đến ngõ 350); Dự án Cơ sở làm việc Công an huyện Sa Thầy thuộc Công an tỉnh Kon Tum; Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tập trung và tại chỗ thôn Đăk Wót, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy

nước thu hồi đất đối với 04 công trình, dự án⁽³⁰⁾; phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 02 dự án⁽³¹⁾.

- Trong năm, xảy ra sự cố môi trường tại Công ty TNHH Tinh bột sắn Kon Tum, làm 01 công nhân của Công ty bị tử vong, ngay sau khi tiếp nhận thông tin, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo cơ quan chức năng, chính quyền địa phương kiểm tra, xác minh làm rõ và huy động lực lượng hỗ trợ tham gia tìm kiếm, cứu hộ, cứu nạn và khắc phục sự cố môi trường tại Công ty TNHH Tinh bột sắn Kon Tum; tiếp nhận 01 đơn phản ánh của người dân về tình trạng ô nhiễm môi trường tại Công ty TNHH MTV Vạn Thành và 01 bài báo phản ánh về việc đổ thải của Nhà máy chế biến tinh bột sắn ViNa, kiểm tra phản ánh của người dân, báo chí về tình trạng ô nhiễm môi trường tại Công ty TNHH MTV Vạn Thành, Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu nông sản Vi Na để xử lý nghiêm theo quy định nếu phát hiện hành vi vi phạm pháp luật⁽³²⁾.

j) Công tác phòng, chống thiên tai

Trong năm 2023, do ảnh hưởng của cơn bão số 01, số 04 và một số cơn mưa lớn đã gây một số thiệt hại về cây trồng và công trình, cụ thể:

- *Thiệt hại về sản xuất nông nghiệp*: Có khoảng 111,9 ha cây trồng (trong đó: 56,93 ha lúa nước vụ Mùa⁽³³⁾; 6,2 ha hoa màu⁽³⁴⁾; 47,8 ha sắn⁽³⁵⁾; 0,36 ha cây cao su⁽³⁶⁾; 0,1 ha cây cà phê⁽³⁷⁾; 0,29 ha cây Sầu riêng⁽³⁸⁾; 0,09 ha cây chuối⁽³⁹⁾; 0,13 ha cây ngô⁽⁴⁰⁾) và 15,28 ha ao cá⁽⁴¹⁾ bị thiệt hại. Ngoài ra, có khoảng 0,42 ha diện tích đất sản xuất nông nghiệp⁽⁴²⁾ của Nhân dân bị bồi lấp,

³⁰: Dự án sắp xếp, bố trí ổn định dân cư tập trung và tại chỗ thôn Đăk Wót, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy; Dự án Đường giao thông từ trung tâm huyện Sa Thầy đến Nhà máy thủy điện IaLy; Dự án Sửa chữa, nâng cấp Hệ thống tưới Hồ chứa Đăk Car và Đập Đăk Sia II, huyện Sa Thầy; Dự án Xây dựng cầu và đường hai đầu cầu từ bến du lịch xã Ia Chim, thành phố Kon Tum (Tỉnh lộ 671) đến đường giao thông kết nối với Tỉnh lộ 675A xã Ya Ly, huyện Sa Thầy.

³¹ Dự án Đầu tư kết cấu hạ tầng điểm dân cư khu vực Hạt kiểm lâm (cũ) và lân cận; Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại Làng Xốp, xã Mô Rai, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

³²: Qua kiểm tra tại Công ty TNHH Vạn Thành, Đoàn kiểm tra không phát hiện có dấu hiệu đào múc, đặt đường ống ngầm xả thải ra môi trường. Đoàn kiểm tra đã kiến nghị Nhà máy nâng cấp hệ thống xử lý nước thải, đạt tiêu chuẩn loại A, đăng ký lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường tự động, truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum quản lý, theo dõi. Kiểm tra tại Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu nông sản Vi Na, báo chí phản ánh tình trạng đổ thải gây ô nhiễm môi trường là có. Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã Sa Nhơn xử lý hành vi vi phạm về môi trường theo đúng quy định của pháp luật.

³³: Trong đó: Xã Rờ Koi 0,5 ha, Sa Nghĩa 1,5 ha, Ya Tăng 2,0 ha; Ya Xiêr 42,5 ha; Hơ Moong 0,9 ha; Sa Sơn 8,0 ha; Thị trấn 1,53 ha.

³⁴: Xã Mô Rai 6,0 ha; Thị trấn 0,2 ha

³⁵: Xã Ya Tăng 7,0 ha, xã Ya Ly 0,6 ha, Ya Xiêr 40,0 ha; Sa Sơn 0,2 ha

³⁶: Xã Ya Ly 0,36 ha.

³⁷: Thị trấn 0,1 ha.

³⁸: Thị trấn 0,29 ha.

³⁹: Thị trấn 0,09 ha.

⁴⁰: Thị trấn 0,13 ha

⁴¹: Ya Ly 0,03 ha, Sa Bình 0,1 ha, Ya Xiêr 15,0 ha; Sa Sơn 0,09 ha; Thị trấn 0,06 ha.

⁴²: Sa Sơn 0,12 ha; Thị trấn 0,3 ha.

sạt lở, nước cuốn trôi.

- *Thiệt hại về tài sản:*

+ *Tài sản của nhân dân:* 14 căn nhà⁽⁴³⁾ của Nhân dân xã Sa Nghĩa, Ya Xiêr, Ya Ly bị hư hỏng, tốc mái; khoảng 20 tấn hàng hóa các loại (*lúa, gạo, phân bón*) và 400 con gia cầm của các hộ dân xã Ya Xiêr, 01 xe mô tô⁽⁴⁴⁾ và 05 thuyền đánh bắt cá của các hộ dân xã Ya Ly bị nước lũ cuốn trôi.

+ *Tài sản của nhà nước:* Có 30 công trình bị ảnh hưởng, thiệt hại⁽⁴⁵⁾.

⁴³: Xã Sa Nghĩa: 01 căn nhà bị thiệt hại với diện tích 67,5 m². Xã Ya Xiêr: 09 căn nhà bị thiệt hại với tổng diện tích: 159,5 m²; xã Ya Ly 04 căn nhà bị thiệt hại với tổng diện tích 60 m².

⁴⁴: Đã tìm thấy.

⁴⁵: Cụ thể: (1) Tốc mái dẫy nhà 02 phòng học Trường Phổ thông Dân tộc bán trú Tiểu học Lý Thường Kiệt, xã Mô Rai. (2) Nhà trưng bày kỹ vật tại thôn Thanh Xuân, xã Ya Xiêr bị tốc mái; (3) Cầu trần thôn 2, xã Sa Sơn bị bồi lấp và tắc cống, làm nước tràn qua mặt đường với chiều sâu khoảng 1,6m gây chia cắt giao thông vào khu sản xuất. (4) Cầu BTCT Dul đoạn (Km4+206,23) trên tuyến tỉnh lộ 674 mới bị sạt lở nón tứ mô cầu khoảng 42m². (5) Đường vào khu sản xuất Dộc ông Tố bị sạt lở hoàn toàn nền đường và mặt đường bê tông với chiều dài khoảng 60m gây đứt gãy giao thông vào khu sản xuất. (6) Đoạn kênh mương nội Thôn 3 (*Đoạn nhà ông Phím*): Sỏi lở toàn bộ một đoạn chân mương có nguy cơ làm gãy đoạn kênh (*dài khoảng 15m, rộng 1,5m, sâu 1,5m*). (7) Đoạn kênh tại cánh đồng thôn 1, Thị trấn: Sỏi lở toàn bộ một đoạn chân mương có nguy cơ làm gãy đoạn kênh (*dài khoảng 4m, rộng 2m, sâu 2m*). (8) Đoạn mương tại công nhà ông Xứ, Thị trấn: Do nước lớn làm xói lở toàn thân mương và bờ ruộng của gia đình với chiều dài thân mương khoảng 7m. (9) Đường đi vào xã Ya Ly bị sụt lún, sạt lở 06 vị trí; (10) Đường Tỉnh lộ 674 đi xã Mô Rai có 11 điểm sạt lở, trong đó 04 điểm sạt lở ô tô không đi lại được; (11) Cống thoát nước đường Trần Hưng Đạo, thị trấn Sa Thầy (*đoạn cuối làng Kđừ*) bị sạt lở, chiều dài khoảng 5m, vị trí sạt lở ăn sâu vào nền đường 0,1--0,15m, có nguy cơ cơ sạt lở nền đường trong các trận mưa tiết theo; (12) Kênh nội đồng thôn 1 bị xói lở chân kênh dài khoảng 10m; (13) Đường đi sản xuất 123 thuộc địa bàn xã Sa Sơn cống nằm trên đường đi vào khu sản xuất bị sạt lở trôi hoàn toàn với chiều dài cống khoảng 6m; (14) Khu vực suối lớn thôn Sơn An, xã Sa Sơn bị sạt lở bờ suối dài khoảng 80m. (15) Tại cánh đồng ruộng Thôn 3 do nước suối Đăk Sia lớn gây sạt lở bờ thửa, ruộng của nhân dân với độ dài khoảng 70m và làm gãy 1 đoạn kênh nội đồng khoảng 4m; (16) Kè chống sạt lở Đập Đăk Ngao do Ban quản lý khai thác các công trình thủy lợi tỉnh quản lý do lưu lượng nước lớn làm sạt lở và gây thân kè một đoạn khoảng 4m; (17) Tuyến mương Cống nhà ông Sứ là mương đất, do lưu lượng nước tập trung lớn, không thoát kịp nước gây sạt lở thân mương và bờ thửa ruộng của nhân dân dọc tuyến mương. (18) Đập Đăk Ngao 1, Thị trấn Sa Thầy bị vỡ vai đập (*với kích thước chiều rộng 25m, chiều cao 10m, chiều dài 20m*) và cuốn trôi 20m kè rọ đá bảo vệ chân cầu máng sau hạ lưu đập. (19) Đường giao thông đi khu sản xuất thôn Kram xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy (Km5+800) bị sạt lở, ăn sâu vào phần nền đường, tạo hàm ếch; Sạt lở mái Ta luy âm tại Km5+800 với chiều dài khoảng 30m, chiều rộng khoảng 2m, sâu khoảng 4m gây đứt gãy nền đường; (20) Đường từ xã Sa Nghĩa đi Hơ Moong (Km4) (*tại vị trí từ đất nhà ông Phạm Viết Trí đến đất rẫy ông Sáu Chung*) có 01điểm sạt lở mái taluy, lè đường và rãnh thoát nước dọc, chiều dài sạt lở khoảng 40m, chiều sâu khoảng 4m, chiều rộng 2m ăn sâu ra hai bên tạo hàm ếch. (21) Công trình đập thủy lợi Đăk Choai, xã Rờ Koi bị sạt lở đường ống dẫn nước với chiều dài 4m, sâu 3m; (22) Tại Km 2+00 thuộc tuyến đường giao thông đi khu sản xuất Kram xã Rờ Koi bị sạt lở hai bên bờ suối phía thượng lưu, ăn sâu vào đất sản xuất của dân mỗi bên khoảng 20m với chiều dài mỗi bên khoảng 70m; (23) Hai bên bờ suối Đăk Ngao đoạn từ cầu bản Thôn 4 (*vị trí nhà ông Nguyễn Văn Thuận – Đường Phan Bội Châu*) đến đất canh tác nhà ông Vương Xăng (Thôn 3, thị trấn Sa Thầy) và đoạn suối từ cầu giáp ranh giữa Thôn 3 và Thôn 4 (Nhà ông Ngô Lai - Đường Hoàng Văn Thu) khoảng 300m (*Sạt lở hai bên trung bình từ 1 đến 03m; đoạn sạt lở lớn (vị trí nhà ông Vương Xăng) sạt lở 05m sang 2 bên*); (24) Tại Tuyến đường trên tỉnh lộ 675 (*Đoạn cuối Làng Kà Đừ đến đầu Sa Nhon*) bị sạt lở taluy âm tạo hàm ếch với chiều dài 10m, sâu 4m. (25) Đường giao thông vào khu di tích lịch sử điểm cao 1049 và 1015: Do nước chảy từ các sườn dốc đổ về gây ra xói lở lè đường, rãnh thoát nước ảnh hưởng đến việc đi lại thăm viếng của nhân dân; (26) Đường giao thông từ xã Ya Xiêr đi xã Ya Ly, huyện Sa Thầy bị hư hỏng 9 vị trí; (27) Mái ta luy cầu bản thuộc Đường Phan Bội Châu, thôn 4 Thị trấn Sa Thầy (Đoạn nối thôn 3 và thôn 4) phía trái tuyến bị xói lở hồng chân, vị trí sạt lở đã ăn vào sát mép đường có nguy cơ sụp đổ nền đường trong các trận mưa tiếp theo; (28) Van đóng mở nước cuối kênh cống ông Xứ thị trấn Sa Thầy bị sụp đổ hoàn toàn; (29) Dọc suối Ia Rai gây sạt lở dọc khu dân cư đoạn nhà ông Lương Văn Đông, thôn Sơn An, xã Sa Sơn do ảnh hưởng của mưa bão kéo dài gây sạt lở nặng mái ta luy dương dọc theo bờ suối chiều dài khoảng 200m cao trung bình khoảng 3m dẫn đến nguy cơ sạt lở sâu thêm vào đất đang canh tác của người dân, từ điểm sạt lở đến nhà dân còn khoảng 20m; (30) Đường Hàm Nghi đoạn nhà bà Trương Thị Thành phía bờ taluy âm giáp với lòng suối từ đập thủy lợi Đăk Rơ Ngao 1 đổ về gây xói lở, dễ dẫn đến tình trạng sập nhà của các hộ dân, sau đó đề xuất hướng khắc phục.

Trước những thiệt hại nêu trên, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các địa phương kiểm tra, đánh giá mức độ thiệt hại cụ thể và hướng dẫn các biện pháp để nhân dân kịp thời khắc phục; chủ động sử dụng nguồn kinh phí giao từ đầu năm để khắc phục các thiệt hại nhỏ. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân huyện đã giao cơ quan chuyên môn phối hợp với các địa phương kiểm tra, đánh giá mức độ thiệt hại đối với các công trình cấp bách, hư hỏng nặng, tham mưu, đề xuất khắc phục... Theo đó, huyện đã hỗ trợ 02 hộ/ 61,6 triệu đồng⁽⁴⁶⁾ có nhà bị tốc mái, hư hỏng nặng và bố trí kinh phí từ nguồn dự phòng ngân sách huyện 5.649,995 triệu đồng kịp thời khắc phục, sửa chữa 12 công trình bị thiệt hại⁽⁴⁷⁾. Ngoài ra, huyện đang trình cấp thẩm quyền cho chủ trương để khắc phục một số công trình, hạng mục công trình khác bị hư hỏng do thiên tai gây ra. Đối với các công trình do các Sở, ngành tỉnh quản lý, Ủy ban nhân dân huyện đã kịp thời tổng hợp báo cáo thiệt hại và đề xuất các đơn vị quản lý, vận hành công trình kiểm tra, sớm có giải pháp khắc phục.

II. Về Văn hóa - Xã hội

1. Giáo dục và đào tạo

Đã hoàn thành chương trình năm học 2022 - 2023 theo kế hoạch. Tổ chức khai giảng năm học 2023 - 2024 với 557 lớp (*giảm 09 lớp so với năm học trước*), 14.661 học sinh (*tăng 226 học sinh so với cuối năm học trước 14.435 học sinh*). Công tác củng cố về tổ chức và quản lý; xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được quan tâm; cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được đầu tư, cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học của các trường đầu năm học mới. Đến nay, toàn huyện có 18/38 trường (*36 công lập và 02 tư thục*) được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia, trong đó, Mầm non có 06/15 trường, Tiểu học có 05/08 trường và Trung học cơ sở có 07/15 trường. Các trường còn lại đạt từ 3 tiêu chuẩn trở lên.

2. Chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Công tác phòng, chống dịch bệnh trên người được triển khai tích cực. Ủy ban nhân dân huyện ban hành nhiều văn bản tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh chủ động; chuẩn bị đầy đủ nhân lực, phương tiện, trang thiết bị y tế, thuốc để sẵn sàng phòng chống dịch bệnh. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện có 01 ca mắc mới COVID-19, 58 ca bệnh sốt xuất huyết, 620 ca đau mắt đỏ. Không ghi nhận có dịch bệnh nguy hiểm khác trên địa bàn.

⁴⁶: Xã Ya Xiêr (01 hộ 11,6 triệu đồng; 01 hộ 50 triệu đồng).

⁴⁷: Khắc phục, sửa chữa Trường Phổ thông Dân tộc bán trú tiểu học Lý Thường Kiệt: 148 triệu đồng; Khắc phục, sửa chữa đường trục chính xã Ya Ly: 1.134 triệu đồng; Khắc phục, sửa chữa nhà trưng bày kỹ vật tại thôn Thanh Xuân, xã Ya Xiêr: 35 triệu đồng; Đường đi sản xuất 123, xã Sa Sơn: 447 triệu đồng; Đường giao thông đi khu sản xuất thôn Kram xã Rờ Koi, huyện Sa Thầy (Km5+800): 199 triệu đồng; Khắc phục vị trí sạt lở tại tuyến đường từ xã Sa Nghĩa đi xã Hơ Moong: 120 triệu đồng; Đường đi vào xã Ya Ly bị sạt lở, sạt lở 06 vị trí: 1.119 triệu đồng; Đường giao thông vào khu di tích lịch sử điểm cao 1049 và 1015: 495 triệu đồng; Cầu bản thuộc Đường Phan Bội Châu, thôn 4 Thị trấn Sa Thầy (Đoạn nối thôn 3 và thôn 4): 350 triệu đồng; Đường giao thông từ xã Ya Xiêr đi xã Ya Ly, huyện Sa Thầy 1.120 triệu đồng; Khắc phục sạt lở, ngập úng, hư hỏng đường đi khu sản xuất thôn Đăk Yo (đoạn từ rẫy ông A Xuynh đến rẫy ông Bảo) 900 triệu đồng; Khắc phục sạt lở mái taluy âm đường Hàm Nghi, thị trấn Sa Thầy 717 triệu đồng.

- Thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân⁽⁴⁸⁾. 11/11 Trạm Y tế xã, thị trấn được hoàn thiện, nâng cấp và sửa chữa; mạng lưới y tế cơ sở tiếp tục được đầu tư phát triển, đáp ứng được yêu cầu khám, chữa bệnh cho Nhân dân. Các trang thiết bị, máy móc, vật tư y tế đều được chú trọng đầu tư đáp ứng được nhu cầu khám chữa bệnh ban đầu cho Nhân dân. 100% các xã đều đã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

- Công tác phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm y tế đạt được những kết quả tích cực, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế ngày càng tăng. Tính đến ngày 30 tháng 11 năm 2023, tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện đạt 99,62%, đạt 99,97% kế hoạch, ước thực hiện cả năm đạt 100% kế hoạch.

- Tiếp tục triển khai, thực hiện tốt Chiến dịch tuyên truyền, vận động, lồng ghép dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình đến vùng đông dân, vùng có mức sinh cao và vùng khó khăn năm 2023 gắn công tác truyền thông với việc cung cấp dịch vụ phòng chống viêm nhiễm đường sinh sản, kế hoạch hóa gia đình. Đáp ứng đầy đủ, kịp thời, an toàn và thuận lợi dịch vụ kế hoạch hóa gia đình cho đối tượng⁽⁴⁹⁾.

- Công tác bảo đảm an toàn thực phẩm được quan tâm thực hiện. Từ đầu năm đến nay, Đoàn kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm huyện và xã đã kiểm tra được 386/517 cơ sở, trong đó: Số cơ sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm 305/386 lượt cơ sở, chiếm tỷ lệ 79,01%; số cơ sở vi phạm: 81 cơ sở, chiếm tỷ lệ 20,99%. Nội dung vi phạm chủ yếu tập trung vào các lỗi: Kinh doanh thực phẩm hết hạn sử dụng; thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ, điều kiện bảo quản thực phẩm không đúng quy định và vệ sinh cơ sở không đảm bảo. Đã xử lý nhắc nhở đối với 81 cơ sở, tiêu hủy 106,8 kg thực phẩm rắn và 117,5 lít thực phẩm lỏng/57 cơ sở/ 30 loại.

3. Về lao động, việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, giảm nghèo

- Tính đến ngày 30 tháng 11 năm 2023, đã mở lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn được 16 lớp/ 414 lao động, đạt 134,41% kế hoạch tỉnh giao, đạt 88,7% kế hoạch huyện giao. Công tác giới thiệu, tư vấn giải quyết việc làm có sự chuyển biến tích cực, đến nay đã giải quyết việc làm cho 676 lao động⁽⁵⁰⁾, đạt 90,13% kế hoạch. Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động là 11,38%, đạt 84,36% kế hoạch; Tỷ lệ bao phủ Bảo Hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi là 6,64%, đạt 96,65% kế hoạch (*Chưa bao gồm số lực lượng lao động tham gia Bảo hiểm xã hội ngoại tỉnh, số người tham gia Bảo hiểm y tế thân nhân công an, sĩ quan*). Ước thực hiện cả năm,

⁴⁸: Tại Trung tâm Y tế đã tổ chức khám chữa bệnh: 31.946 lượt, đạt 93,9% kế hoạch, điều trị nội trú 3.764, công suất sử dụng giường bệnh 59,9%. Tại Trạm Y tế các xã, thị trấn số lượt khám chữa bệnh là 31.155 lượt đạt 81,9% kế hoạch.

⁴⁹: Tính đến hết tháng 11 năm 2023 Trung tâm Y tế huyện đã cấp 2.425 vi Naphalevo; 3.550 vi Ideal; 62 dụng cụ tử cung miễn phí cho các đối tượng sử dụng trên địa bàn huyện.

⁵⁰: Trong đó: Phối hợp với các công ty, doanh nghiệp tuyển chọn 510 lao động đi làm việc tại các công ty trong và ngoài tỉnh; giải quyết cho 166 lao động vay vốn giải quyết việc làm.

Tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động và tỷ lệ bao phủ Bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động trong độ tuổi đạt 100% kế hoạch.

- Các chế độ, chính sách bảo đảm an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời. Nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão 2023 đã tổ chức thăm hỏi, trao tặng 423 suất quà cho người có công⁽⁵¹⁾; tổ chức thăm, trao quà mừng thọ của Chủ tịch nước cho 05 người cao tuổi thọ 100 tuổi, trao quà của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho 21 người cao tuổi thọ 90 tuổi với tổng số tiền 21,65 triệu đồng. Tiếp nhận và đề nghị giải quyết 33 hồ sơ người có công⁽⁵²⁾; chi trả chế độ hàng tháng cho 276 lượt người có công với tổng số tiền là 106,029 triệu đồng.

- Các chính sách đối với đối tượng bảo trợ xã hội tiếp tục được thực hiện kịp thời, đúng đối tượng và chế độ quy định, góp phần đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn⁽⁵³⁾. Công tác giảm nghèo tiếp tục được quan tâm triển khai, đã thực hiện cấp 5.438 thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, cận nghèo; hỗ trợ kinh phí tiền điện cho 7.550 lượt hộ nghèo; số tiền: 1.275,701 triệu đồng⁽⁵⁴⁾. Kết quả giảm tỷ lệ hộ nghèo 6,58% và giảm tỷ lệ hộ cận nghèo 4,76%, vượt chỉ tiêu đề ra. Công tác giải quyết đất ở, đất sản xuất cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số đến nay tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở là 98,93%, đạt 99,99% kế hoạch; tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất là 98,10%, đạt 100,02% kế hoạch.

4. Văn hóa - thể thao; thông tin - truyền thông; khoa học và công nghệ

- Hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao được quan tâm xây dựng, tu bổ, nâng cấp, từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và

⁵¹: Quà của Chủ tịch nước 364 suất/109,8 triệu đồng; quà của tỉnh 13 suất/19,5 triệu đồng; quà của huyện 46 suất/13,8 triệu đồng.

⁵²: Trong đó: Đề nghị giải quyết chế độ mai táng phí theo Nghị định 150/2016/NĐ-CP: 11 hồ sơ; Đề nghị giải quyết chế độ mai táng phí theo Nghị định 49/2015/NĐ-CP: 03 hồ sơ; Đề nghị giải quyết chế độ người có công tử trần: 10 hồ sơ; Đề nghị giải quyết chế độ mai táng phí theo Quyết định 62/QĐ-TTg: 03 hồ sơ; Mai táng phí theo quyết định số 290/2005/QĐ-TTg: 01 hồ sơ; Đề nghị giải quyết chế độ mai táng phí cho người được tặng Huân chương kháng chiến đã tử trần: 02 hồ sơ; Đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sỹ: 03 hồ sơ.

⁵³: - Hỗ trợ cho Nhân dân thiểu số dịp Tết Nguyên đán 2023 cho 477 hộ = 1.204 khẩu với 18.060 kg gạo, kinh phí do các xã, thị trấn cân đối nguồn kinh phí địa phương; Hỗ trợ cho Nhân dân thiểu số dịp giáp hạt 2023 cho 229 hộ = 696 khẩu với 10.440 kg gạo, kinh phí do các xã, thị trấn cân đối nguồn kinh phí địa phương.

- Thực hiện chi trả chế độ cấp theo Nghị định 20/2021/NĐ-CP cho 2.456 đối tượng với tổng số tiền 8.959.020.000 đồng. Chi trả cho đối tượng thực hiện theo Nghị quyết 68/2021/NQ-HĐND 13 đối tượng với số tiền là 14.040.000 đồng. - Bảo trợ xã hội: Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng cho 2.752 người, tổng số tiền chi trả trợ cấp hàng tháng là: 13.283.592.000 đồng, trong đó: Chi trợ cấp xã hội hàng tháng: 12.786.992.000 đồng; hỗ trợ mai táng phí đối tượng BTXH: 496.600.000 đồng; Chi trả cho đối tượng thực hiện theo Nghị quyết 68/2021/NQ-HĐND 13 đối tượng với số tiền là 14.040.000 đồng. Hỗ trợ sửa chữa nhà ở cho 01 hộ gia đình nghèo có nhà ở bị hư hỏng nặng phải di dời nơi ở mới do thiên tai gây ra với số tiền là 11.600.000 đồng. Chủ tịch nước tặng quà và tiền cho 05 người cao tuổi thọ 100 (*Mỗi phần quà gồm 1.500.000 đồng tiền mặt và 05 mét vải lụa Thái Tuấn*), Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng quà và tiền cho 21 người cao tuổi thọ 90 tuổi (*Mỗi phần quà gồm 900.000 đồng tiền mặt và quà hiện vật trị giá 250.000 đồng*). Tặng quà Tết Trung thu năm 2023 với 110 suất quà/200.000 đồng/suất. Tặng 10 suất học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn từ Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam (*mỗi suất 01 triệu đồng*). Cấp phát thẻ Bảo hiểm y tế cho 525 đối tượng bảo trợ xã hội với 324 triệu đồng.

⁵⁴: Quý I: 1.882 hộ/310.420 triệu đồng; Quý II: 1.890 hộ/319.243 triệu đồng; Quý III: 1.889 hộ/323.019 triệu đồng; Quý IV: 1.889 hộ/323.019 triệu đồng

Du lịch, góp phần nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của Nhân dân⁽⁵⁵⁾.

- Công tác hướng dẫn, đăng ký xây dựng gia đình văn hóa được quan tâm, triển khai thực hiện nghiêm túc. Đến nay, toàn huyện có 11.859/14.755 gia đình đạt danh hiệu văn hóa; 54/64 thôn, làng được công nhận “Thôn, Làng văn hóa”. Phong trào xây dựng gia đình văn hóa đã góp phần phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống gia đình; nâng cao ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường, nếp sống văn minh nơi công cộng. Ngoài ra, huyện chỉ đạo đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của chính quyền, đoàn thể, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, thanh niên và Nhân dân trong việc xây dựng văn hóa, con người tỉnh Kon Tum nói chung, huyện Sa Thầy nói riêng phát triển toàn diện; trọng tâm là giáo dục, bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, ý thức tuân thủ pháp luật, lối sống và nhân cách, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng.

- Phong trào thể dục, thể thao quần chúng tiếp tục phát triển sâu rộng. Một số môn thể thao truyền thống dân tộc được duy trì, phát triển. Thể dục thể thao trong trường học và trong lực lượng vũ trang được duy trì thường xuyên, có bước phát triển tích cực. Các chính sách của Nhà nước về phát triển thể dục, thể thao được chú trọng thực hiện. Nhận thức về tầm quan trọng của thể dục, thể thao trong hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở và người dân từng bước được nâng lên.

- Hệ thống thông tin, phát thanh, truyền hình được sửa chữa, nâng cấp, cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác thông tin, truyền truyền phục vụ các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn huyện. Toàn huyện hiện có 12 đài truyền thanh (*gồm: 01 Đài truyền thanh cấp huyện và 11 đài truyền thanh cấp cơ sở*) đảm bảo chuyển tải kịp thời chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của tỉnh và địa phương đến với người dân. Nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin, huyện đã được đầu tư 01 đài ứng dụng công nghệ thông tin (*xã Hơ Moong*); trong thời gian tới, sẽ đầu tư 02 đài tại xã Ya Tăng và Sa Bình⁽⁵⁶⁾.

- Triển khai thực hiện hiệu quả hoạt động thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền chào mừng Kỷ niệm 110 năm thành lập tỉnh Kon Tum⁽⁵⁷⁾; đồng

⁵⁵: Cấp huyện có 01 Trung tâm văn hoá cộng đồng; 01 sân vận động, 01 nhà thi đấu đa năng, 02 sân tennis, 01 bể bơi. Cấp xã có 08 nhà văn hoá, 11 sân thể thao; 02 bể bơi; 26 nhà văn hoá thôn, hội trường thôn và 38 nhà rông (*100 % các thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ đã có nhà rông; trong đó có 15 nhà rông lợp tranh truyền thống*); 62 khu thể thao thôn; 70 sân cầu lông, bóng chuyền...

⁵⁶: Kế hoạch số 4222/KH-UBND ngày 10/11/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum triển khai thực hiện Quyết định số 135/QĐ-TTg ngày 20/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ “Phê duyệt Đề án nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin cơ sở dựa trên ứng dụng công nghệ thông tin” đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kon Tum; Kế hoạch số 4204/KH-UBND, ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về Triển khai thực hiện Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

⁵⁷: - Tổ chức thành công Giải đua thuyền độc mộc mùa Xuân huyện Sa Thầy lần thứ 4 năm 2023 vào ngày 27/01/2023 (*tức mừng 6 Tết*). Có 07 đội (*trong đó mời đội xã Kroong, thành phố Kon Tum tham gia*); tổng số 55 vận động viên. Ban Tổ chức Giải đã trao 17 giải. Có khoảng gần 2 nghìn người dân đến tham gia cổ vũ.

thời, tổ chức các nội dung, hoạt động Mừng Đảng, Mừng Xuân 2023. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng các ngày lễ lớn: Giỗ tổ Hùng Vương (10/3); Ngày quốc tế lao động (01/05); Kỷ niệm 48 năm ngày giải phóng tỉnh Kon Tum (16/3/1975-16/3/2023); Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3/2023); Ngày thể thao Việt Nam (27/3/2023); Kỷ niệm 48 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2023); Kỷ niệm 69 năm Ngày Chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2023); Kỷ niệm 113 Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2023); Kỷ niệm 78 năm Ngày Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2/9/1945 - 2/9/2023)...⁽⁵⁸⁾.

- Trong năm, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh triển khai thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện⁽⁵⁹⁾.

III. Về Nội vụ; Quốc phòng, an ninh và đối ngoại

1. Công tác nội vụ

- Cải cách hành chính nhà nước tiếp tục được đẩy mạnh. Ngay từ đầu năm, huyện đã phát động phong trào thi đua đẩy mạnh công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 - 2030⁽⁶⁰⁾; xây dựng Kế hoạch công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Sa Thầy năm 2023⁽⁶¹⁾; tuyên truyền công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Sa Thầy năm 2023⁽⁶²⁾. Đồng thời, thường xuyên ban hành văn bản chỉ đạo và tổ chức kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác cải cách hành chính và việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương⁽⁶³⁾; công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông⁽⁶⁴⁾. Trong năm 2023, huyện đã tổ chức cuộc thi “Thanh

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu ban hành 17 văn bản (*kế hoạch, thông báo, hướng dẫn, điều lệ, quyết định,...*) và các điều kiện liên quan phục vụ tổ chức Giải Đu lượn tỉnh Kon Tum mở rộng “Khám phá đại ngàn - Sa Thầy 2023”: In ấn 211m² pano, băng rôn, ma kết phong chính, cờ hồng kỳ và vận chuyển lắp đặt âm thanh, sân khấu, bàn ghế, xây dựng kịch bản chương trình tổ chức Giải đù lượn tỉnh Kon Tum mở rộng - khám phá đại ngàn Sa Thầy tại Đài tưởng niệm Chư Tan Kra.

- Tổ chức Giải chạy việt dã mở rộng -Vi an toàn giao thông Sa Thầy 2023”: Có gần 1000 vận động viên (VĐV) tham gia (có 01 vận động viên nước ngoài); trong đó có 500 VĐV của các huyện trong tỉnh. Các VĐV tham gia tranh tài ở 4 cự ly: 5km, 10 km, 21 km và 42 km. Lễ khai mạc và Bế mạc tại Sân vận động huyện Sa Thầy. Các cự ly 21 km và 42 km chinh phục Đỉnh cao 1015 và 1049; cự ly 5 km và 10 km xuất phát từ sân vận động huyện theo hướng tỉnh lộ 675 và vòng về đích tại Sân vận động huyện. Ban tổ chức Giải đã trao 25 giải cho các vận động viên đạt thành tích xuất sắc ở các cự ly chạy. Ước có khoảng trên 4 nghìn lượt người dân và du khách đến cổ vũ.

⁵⁸: In băng rôn tuyên truyền trên các trục đường chính, khu vực trung tâm, đông dân cư; tuyên truyền lưu động bằng xe loa đến 11/11 xã, thị trấn.

⁵⁹: Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

⁶⁰: Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

⁶¹: Kế hoạch số 290/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện.

⁶²: Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

⁶³: Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

⁶⁴: Kế hoạch số 228/KH-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

niên xung kích tham gia công cuộc cải cách hành chính nhà nước, xây dựng công sở văn minh, hiện đại” với sự tham gia của 11 đội thi đến từ 11 xã, thị trấn trên địa bàn huyện; triển khai công tác khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2023 với tổng số phiếu khảo sát là 50 phiếu/03 xã, thị trấn⁶⁵⁽⁶⁶⁾. Qua đó, nâng cao chất lượng cải cách hành chính; giải quyết kịp thời các hồ sơ, đảm bảo thời gian quy định cho doanh nghiệp và người dân; phát hiện và xử lý nghiêm cán bộ, công chức có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân.

- Thực hiện việc nâng bậc lương thường xuyên, nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo, chuyển xếp lương cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức⁽⁶⁷⁾; nghỉ hưu theo chế độ và thôi việc theo nguyện vọng⁽⁶⁸⁾; điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, phê chuẩn theo đúng quy định⁽⁶⁹⁾. Tổ chức kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp khác và sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2022⁽⁷⁰⁾; kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp khác và sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2023⁽⁷¹⁾; kỳ thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức hành chính từ cán sự lên chuyên viên đối với viên chức Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Sa Thầy năm 2023⁽⁷²⁾.

2. Công tác tư pháp

- Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành kế hoạch triển khai công tác Tư pháp năm 2023⁽⁷³⁾ và các kế hoạch chuyên đề trong một số lĩnh vực công tác tư pháp năm 2023⁽⁷⁴⁾. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn theo dõi, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch, các tổ hòa giải thôn, làng nhằm nâng cao hiệu quả công tác hòa giải ở cơ sở⁽⁷⁵⁾. Vì vậy, đã hạn chế phát

⁶⁵: xã Rờ Koi, Sa Nhơn và thị trấn Sa Thầy

⁶⁶: Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện.

⁶⁷: Nâng bậc lương thường xuyên cho 101 người; nâng phụ cấp thâm niên vượt khung cho 05 người; nâng phụ cấp thâm niên nhà giáo cho 95 người; chuyển xếp lương cho 16 người.

⁶⁸: Nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội 01 viên chức; cho thôi việc theo nguyện vọng đối với 03 công chức, viên chức.

⁶⁹: Điều động, bổ nhiệm 10 công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; bổ nhiệm 03 công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý; điều động 11 công chức; phê chuẩn kết quả chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND cấp xã 09 trường hợp.

⁷⁰: Sự nghiệp khác: 01 thí sinh trúng tuyển; sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 41 thí sinh trúng tuyển.

⁷¹: Với 89 chỉ tiêu

⁷²: 02 chỉ tiêu

⁷³: Kế hoạch số 27/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2023.

⁷⁴: Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 19/01/2023 phổ biến giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở, xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện năm 2023; Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 08/02/2023 về theo dõi thi hành pháp luật; Kế hoạch 10/KH-UBND ngày 16/01/2023 về triển khai công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2023; Kế hoạch 107/KH-UBND ngày 14/4/2023 về hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019-2023; Kế hoạch số 133/KH-UBND ngày 11/5/2023 về theo dõi thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2023.

⁷⁵: Tổ chức Hội nghị tập huấn bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải cơ sở năm 2023 theo Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 06/4/2023 với 132 người tham gia, đối tượng tham gia gồm: đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các xã, thị trấn, Công chức Tư pháp - Hộ tịch, Công chức Địa chính - Xây dựng các xã, thị trấn, Tổ trưởng, tổ phó các Tổ hòa giải.

sinh đơn thư khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp.

- Tiếp tục giải quyết và quản lý tốt các vấn đề về hộ tịch, chứng thực trên địa bàn huyện; hoàn thành công tác Số hóa cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử giai đoạn 3, triển khai giải quyết liên thông đối với 02 nhóm thủ tục hành chính theo Đề án 06 hiệu quả. Tăng cường công tác theo dõi thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật để kịp thời thông tin các quy định pháp luật mới được ban hành, sửa đổi, bổ sung tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và đông đảo quần chúng nhân dân.

3. Công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo

- Trong năm, Ủy ban nhân dân huyện giao Thanh tra huyện triển khai 03 cuộc thanh tra⁽⁷⁶⁾ và 02 cuộc kiểm tra⁽⁷⁷⁾. Đến nay, đã hoàn thành các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch. Qua thanh tra và kiểm tra, đã kịp thời phát hiện sai phạm, thu hồi nộp ngân sách Nhà nước số tiền 34.202 đồng (*Ba mươi bốn triệu, hai trăm lẻ hai ngàn đồng*); đồng thời, kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 01 tập thể và 14 cá nhân được giao nhiệm vụ để xảy ra sai phạm.

- Công tác tiếp công dân tiếp tục được duy trì, thực hiện nghiêm túc, trách nhiệm. Từ đầu năm đến nay, tại trụ sở tiếp công dân huyện đã tiếp 12 lượt⁽⁷⁸⁾ công dân đến phản ánh, kiến nghị. Các nội dung kiến nghị đã được giao cơ quan chuyên môn kiểm tra, xác minh giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân huyện nhận được tiếp nhận 44 đơn của công dân⁽⁷⁹⁾. Nội dung đơn chủ yếu kiến nghị giải quyết lĩnh vực đất đai và một số

⁷⁶: Quyết định số 04/QĐ-TTr, ngày 06 tháng 02 năm 2023 của Chánh Thanh tra về việc Thanh tra công tác quản lý ngân sách, quản lý và sử dụng các nguồn vốn khác; thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn tại Ủy ban nhân dân xã Sa Sơn; Quyết định số 515/QĐ-UBND, ngày 11 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện về việc Thanh tra trách nhiệm quản lý ĐTXD tại Ban QLDA ĐTXD huyện và Công trình tường rào của Văn phòng HĐND - UBND huyện; Quyết định số 07/QĐ-TTr, ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Thanh tra huyện về việc thanh tra về công tác quản lý ngân sách, quản lý và sử dụng các nguồn vốn khác tại Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông huyện.

⁷⁷: Quyết định số 362/QĐ-UBND, ngày 24/3/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc thành lập đoàn liên ngành kiểm tra việc thu hồi chi sai quy định đối với trẻ em dưới 3 tuổi; Chính sách trợ giúp xã hội; Chính sách Người có công và quà tết cho người nghèo, người có công trên địa huyện; Quyết định số 553/QĐ-UBND, ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy về thành lập Đoàn Kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã trên địa bàn huyện Sa Thầy.

⁷⁸: Công dân Lê Thị Tuyết; Nguyễn Ngọc Hưng; Trương Thị Vui; Nguyễn Thị Nhung; Nguyễn Quốc Thành; Nguyễn Thị Tuyết Nhung; Nguyễn Thị Đậu; Nguyễn Thanh Thủy; Phạm Thị Hà; Nguyễn Đình Hiếu; Nguyễn Thị Đậu; Nguyễn Thị Nhung.

⁷⁹: Đơn Nguyễn Duy Cảnh; Đơn Nguyễn Duy Tường; Đơn Đỗ Thị Xuyên; Đơn Trương Văn Chung; Đơn Trương Văn Chung; Đơn A Quan; Đơn Trương Văn Chung; Đơn Nguyễn Văn Báo; Đơn Lê Quang Hôn; Đơn Ngô Thị Lệ Thanh; Đơn Lê Thị Tuyết; Lê Thị Tuyết; Đơn Đỗ Thị Xuyên; Đơn Trương Thị Vui, Lê Văn Bảy; Đơn Lê Ngọc Phương; Đơn Phan Thị Lệ Diễm; Nguyễn Thị Đậu; Đặng Lê Kim Cúc; Đơn của các hộ dân tại ngõ 351, đường Trần Hưng Đạo; Đơn Nguyễn Minh Tuấn; Đơn Đỗ Thị Xuyên; Đơn Nguyễn Thị Đậu; Đơn Nguyễn Thị Tuyết Nhân; Đơn Tống Thị Phương; A ẻo, Nguyễn Thanh Thủy, Phạm Thị Hà, Nguyễn Đình Hiếu, Nguyễn Thị Đào, Nguyễn Thị Nhung, Phạm Đình Dũng, Nguyễn Xuân Dư, Nông Thị Yên, (*3 đơn các hộ dân 3 xã Ya Ly, Ya Tăng, Ya Xiêr*) Nguyễn Phước Nền, Công ty thương Mại Thiên Ngân, Đơn các hộ dân Sa Ngĩa, Đơn Nguyễn Hữu Khánh, Đơn Lê Quang Nam, Đơn Nguyễn Thành Huân, Đơn Huỳnh Thị Ngọc Lan.

kiến nghị khác, đã được Ủy ban nhân dân huyện giao các cơ quan chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kiểm tra, giải quyết, kịp thời, đúng quy định của pháp luật, được người dân đồng tình ủng hộ, không phát sinh đơn khiếu nại.

4. Về quản lý nhà nước về tôn giáo; quốc phòng - an ninh

- Tình hình sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở vùng đồng bào theo đạo cơ bản ổn định. Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tăng cường bám sát cơ sở, nắm bắt kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh, không để xảy ra điểm nóng về hoạt động tôn giáo trên địa bàn.

- Quốc phòng, an ninh trên địa bàn được giữ vững, khu vực phòng thủ được tăng cường, củng cố; các nhiệm vụ về quân sự, quốc phòng đều được triển khai thực hiện đảm bảo theo kế hoạch⁽⁸⁰⁾. Trật tự an toàn xã hội, an ninh nông thôn, an ninh tôn giáo cơ bản ổn định.

- Lực lượng chức năng huyện thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ⁽⁸¹⁾. Phối hợp với các lực lượng chức năng mở đợt tuyên truyền sâu rộng, nâng cao ý thức của người dân về đảm bảo trật tự an toàn giao thông, đặc biệt với thanh thiếu niên, học sinh và người hành nghề lái xe. Đến nay đã xảy ra 07 vụ tai nạn giao thông (*tăng 03 vụ so với cùng kỳ năm 2022*), làm 07 người chết (*tăng 01 người so với cùng kỳ*), 13 người bị thương (*tăng 12 người so với cùng kỳ*); 01 xe ô tô và 11 xe mô tô bị hư hỏng.

5. Công tác đối ngoại

Công tác đối ngoại với huyện Tà Veng, tỉnh Ratanakiri - Vương quốc Campuchia được duy trì và tăng cường, góp phần củng cố và tăng cường hơn nữa mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống và hợp tác toàn diện giữa tỉnh Kon Tum với tỉnh Ra-ta-na-ki-ri nói chung, giữa huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum với huyện Tà Veng, tỉnh Ra-ta-na-ki-ri, Vương quốc Campuchia nói riêng⁽⁸²⁾.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong năm 2023, với sự lãnh đạo sát sao của Huyện ủy, giám sát của Hội

⁸⁰: Đã tổ chức Lễ giao, nhận quân năm 2023 đảm bảo 100% chỉ tiêu tình giao; chuẩn bị nội dung và luyện tập chuyên trạng thái sẵn sàng chiến đấu năm 2023; bảo đảm quân trang cho các đơn vị tự vệ tham gia Lễ ra quân huấn luyện. Ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức diễn tập cho xã Sa Sơn, Mô Rai, Ya Xiêr và Ya Tăng trong khu vực phòng thủ kết hợp với phòng thủ dân sự năm 2023; duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, trực địa bàn ...

⁸¹: Lực lượng Công an đã tiến hành tuần tra, kiểm soát 928 lượt; phát hiện 961 trường hợp vi phạm, tạm giữ 539 phương tiện, 432 giấy tờ xe các loại. Ra quyết định xử phạt hành chính đối với 913 trường hợp (*cảnh cáo 82 trường hợp; phạt tiền 831 trường hợp, nộp ngân sách Nhà nước 1.694.480.000 đồng; tước Giấy phép lái xe 181 trường hợp*), số vụ vi phạm tăng 454 trường hợp so với cùng kỳ năm 2022.

⁸²: Trong 11 tháng đầu năm, huyện đã tiếp đón Đoàn đại biểu huyện Tà Veng, tỉnh Ratanakiri - Vương quốc Campuchia sang thăm và chúc Tết cổ truyền; đồng thời, huyện đã thành lập Đoàn công tác sang thăm và chúc Tết cổ truyền Chol Chnam Thmay huyện Tà Veng, tỉnh Ratanakiri - Vương quốc Campuchia.

đồng nhân dân huyện, điều hành linh hoạt Ủy ban nhân dân huyện và cùng với nỗ lực của các cấp, các ngành, sự tin tưởng, đồng lòng, quyết tâm của cộng đồng doanh nghiệp và toàn dân, tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục phát triển, đa số các chỉ tiêu cơ bản đều đạt, nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch đề ra. Dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được kiểm soát; quản lý nhà nước trên các lĩnh vực lâm nghiệp, trật tự xây dựng, quy hoạch đô thị được tăng cường, không để xảy ra vi phạm. Các chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng đối tượng quy định. Cải cách hành chính tiếp tục được chú trọng; kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường. Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được duy trì nghiêm túc, giải quyết kịp thời. Quốc phòng, an ninh được giữ vững; trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, không xảy ra các vụ việc phức tạp, ảnh hưởng đến an ninh chính trị của địa phương.

2. Hạn chế, khó khăn

- Tình trạng khai thác khoáng sản nhỏ lẻ trái phép có lúc, một số nơi vẫn còn xảy ra.
- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và đấu giá quyền sử dụng đất đối với một số dự án gặp nhiều khó khăn.
- Tiến độ giải ngân vốn một số dự án, tiểu dự án của các Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm.
- Tai nạn giao thông chưa được kiểm chế.

3. Nguyên nhân

- Thực tế hiện nay, nhu cầu đào, san ủi đất để thực hiện các công trình dân dụng (*chủ yếu xây dựng nhà cửa*) trong Nhân dân trên địa bàn huyện rất lớn; trong khi đó, trên địa bàn huyện chưa có quy hoạch mỏ đất san lấp. Bên cạnh đó, công tác quản lý nhà nước của một số địa phương vẫn còn hạn chế, chưa phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ việc khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn.

- Nhận thức của một số hộ dân còn hạn chế, chưa chấp hành tốt chủ trương của Đảng và Nhà nước về việc thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương. Thị trường bất động sản trên cả nước nói chung và tỉnh Kon Tum nói riêng chưa có dấu hiệu phục hồi, vì vậy rất khó khăn trong việc thu hút các tổ chức, cá nhân tham gia đấu giá đất.

- Văn bản hướng dẫn triển khai một số Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi muôn, có một số nội dung chưa phù hợp với thực tế địa phương. Bên cạnh đó, lãnh đạo một số đơn vị, địa phương chưa chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện các Chương trình.

- Việc chấp hành Luật giao thông đường bộ của một bộ phận Nhân dân, nhất là thanh thiếu niên chưa nghiêm.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

I. Bối cảnh phát triển kinh tế - xã hội năm 2024

Năm 2024 là năm bứt phá để hoàn thành Kế hoạch 5 năm 2021 - 2025. Trong bối cảnh nền kinh tế phải chịu tác động nặng nề từ hậu quả của đại dịch Covid-19. Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi, nền kinh tế nước ta dự báo tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức. Tình hình thế giới, khu vực biến động không ngừng, ngày càng khó lường hơn; các tổ chức quốc tế phải thường xuyên điều chỉnh dự báo để phù hợp với tình hình thực tế. Trong nước, tình hình kinh tế - xã hội vẫn còn những hạn chế, khó khăn; trong đó năng lực sản xuất, chất lượng tăng trưởng, tính tự chủ và sức cạnh tranh của nền kinh tế còn chưa cao; các yếu tố nền tảng như thể chế, hạ tầng, nguồn nhân lực, khoa học công nghệ,... chưa đáp ứng yêu cầu phát triển.

II. Mục tiêu tổng quát

Khai thác và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; phấn đấu tăng trưởng kinh tế với cơ cấu hợp lý và đúng định hướng. Đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể thao và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, giải quyết việc làm và đảm bảo an sinh, phúc lợi xã hội. Thực hiện giảm nghèo nhanh và bền vững. Tăng cường bảo vệ tài nguyên môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Giữ vững quốc phòng, an ninh; ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

III. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Chỉ tiêu kinh tế

- Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (*theo giá so sánh năm 2010*) đạt trên 14%, trong đó: Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản tăng 11,92%; Công nghiệp và Xây dựng tăng 15,59%; Thương mại - Dịch vụ tăng 13,29%.

- Thu ngân sách nhà nước tại địa bàn 108.810 triệu đồng; Tổng chi cân đối ngân sách địa phương 547.767 triệu đồng.

- Một số diện tích cây trồng chính:

+ Diện tích Lúa vụ Đông - xuân: 680,0 ha.

+ Diện tích Lúa vụ mùa: 1.215,5 ha.

+ Diện tích Sắn: 6.780,0 ha.

+ Diện tích cây Mía 304,0 ha.

+ Diện tích Cà phê: 2.938,5 ha.

+ Diện tích Cao su: 13.325,7 ha.

+ Diện tích Cây ăn quả: 1.621,0 ha, trồng mới 50,0 ha.

+ Diện tích cây Mắc ca: 317,6 ha, trồng mới 70,0 ha.

+ Diện tích Cây dược liệu: 224,0 ha.

- Một số vật nuôi chính:

- + Đàn bò: 10.000 con.
- + Đàn lợn: 14.000 con.
- Thành lập mới 02 Hợp tác xã; 02 Tổ hợp tác.

2. Các chỉ tiêu về xã hội

- Dân số trung bình 55.634 người.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,10%.
- Số lao động được giải quyết việc làm tăng thêm trong năm: 800 lao động.
- Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều khoảng 4,02%.
- Tổng số học sinh có mặt đầu năm trên địa bàn: 15.908 học sinh (*bao gồm học sinh trường Dân tộc nội trú và THPT Quang Trung*), trong đó: Cấp huyện quản lý 14.661 học sinh.
- Tỷ lệ bao phủ y tế: 99,68%.
- Số giường bệnh/10.000 dân (*không tính giường trạm y tế xã*): 27,00%.
- Tỷ lệ trẻ em < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi: 20,50%.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn có nhà văn hóa: 100,00%.
- Tỷ lệ thôn, làng, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa: 84,00%.
- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở: 99,47%.
- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất: 99,05%.

3. Chỉ tiêu về môi trường

- Tỷ lệ độ che phủ rừng (*có tính cây cao su*): 62,99%.
- Trồng mới rừng: 600 ha.
- Tỷ lệ rác thải sinh hoạt (*thành thị và nông thôn*) được thu gom và xử lý: 85,0%.
- Tỷ lệ hộ gia đình ở khu vực nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh: 93,0%.
- Tỷ lệ cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường: 100%.
- Tỷ lệ xử lý triệt để cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng: 100%.

4. Chỉ tiêu về quốc phòng - an ninh

- Tỷ lệ giao quân: 100%.
- Tỷ lệ giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố: 90%.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn mạnh về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc: 80%.
- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn, khu dân cư, cơ quan, trường học đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự: 80%.
- Tỷ lệ tội phạm về trật tự xã hội (*so với năm 2023*): 7%.

IV. Nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp chủ yếu trên các lĩnh vực

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2024, góp phần thực hiện thành công Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XVII nhiệm kỳ 2020 - 2025, các cấp, các ngành tiếp tục đẩy mạnh

thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã xác định tại Nghị quyết Đại hội XVII Đảng bộ huyện, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm và những giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Về lĩnh vực kinh tế

- Triển khai sản xuất vụ Đông - Xuân 2023 - 2024, vụ Mùa năm 2024 đảm bảo thời vụ; cung ứng giống đảm bảo nguồn gốc, chất lượng, tăng cường lựa chọn một số giống cây trồng mới có năng suất, chất lượng, tập trung ưu tiên trồng mới một số cây chủ lực của huyện, như: Cây ăn quả, cà phê và một số loại cây trồng mới hiệu quả; đẩy mạnh việc trồng xen canh, thâm canh. Tăng cường công tác bảo vệ, khai thác, nuôi trồng thủy sản tại các xã lòng hồ thủy điện. Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng sản phẩm OCOP đạt chuẩn. Đồng thời, thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi và thủy sản; quyết liệt xử lý dứt điểm các ổ dịch.

- Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng. Thực hiện quyết liệt, đảm bảo tiến độ trồng mới 600 ha rừng trong năm 2024. Rà soát, củng cố các lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần để tổ chức tốt công tác phòng, chống thiên tai theo phương châm “04 tại chỗ” khi xảy ra, không để bị động.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, tìm kiếm thị trường mới, tạo đầu ra cho sản phẩm. Thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát thị trường, kiên quyết xử lý hàng giả, hàng lậu, kém chất lượng, nhất là hàng hóa vào các dịp Lễ, Tết. Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và Chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

- Tăng cường đầu tư kết cấu hạ tầng, huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển. Đẩy mạnh tiến độ thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản để triển khai một số công trình trọng điểm. Thực hiện có hiệu quả nguồn vốn 03 Chương trình mục tiêu quốc gia (*Chương trình xây dựng nông thôn mới, Chương trình giảm nghèo bền vững, Chương trình dân tộc và miền núi*), trong đó tập trung đầu tư các công trình đi sản xuất tập trung lớn, công trình phục vụ dân sinh, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần người dân, nhất là các xã đặc biệt khó khăn.

- Đẩy nhanh tiến độ đấu giá các dự án khai thác quỹ đất để tạo nguồn thu đầu tư kết cấu hạ tầng. Theo dõi diễn biến, tiến độ thu ngân sách, tăng cường công tác quản lý thu, chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế, phân đấu hoàn thành mục tiêu thu ngân sách; quản lý tốt các nguồn thu trên địa bàn, nhất là nguồn thu từ khai thác quỹ đất và các nguồn lực trong dân để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.

- Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước. Chủ động giãn tiến độ hoặc tạm dừng thực hiện một số khoản chi chưa thật sự cần thiết trong dự toán được giao. Theo dõi chặt chẽ hoạt động của các tổ chức tín dụng; thực hiện các giải pháp quyết liệt phòng chống và ngăn ngừa hoạt động tín dụng đen.

- Tích cực tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp, nhà đầu tư. Tập trung xử lý những khó khăn, vướng mắc trong các thủ tục liên quan đến hoạt động đầu

tư, sản xuất kinh doanh. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đặc biệt là các dự án trong lĩnh vực phát triển đô thị, nông nghiệp công nghệ cao.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, gắn trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị với kết quả giải ngân; kiên quyết cắt giảm, điều chuyển vốn của các đơn vị, địa phương và các dự án có tỷ lệ giải ngân thấp sang các đơn vị, địa phương và các dự án có khả năng giải ngân tốt hơn, phấn đấu đến ngày 31 tháng 12 năm 2024 giải ngân đạt 100% kế hoạch (*không tính nguồn dự phòng, kiểm toán, quyết toán vốn đầu tư*). Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm đảm bảo việc sử dụng nguồn vốn đầu tư đúng mục đích, hiệu quả.

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 huyện Sa Thầy; Quy hoạch chung thị trấn Sa Thầy (*điều chỉnh*) để đáp ứng yêu cầu thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

2. Về Văn hóa - Xã hội

- Tập trung triển khai các giải pháp đồng bộ để thực hiện nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện sự nghiệp giáo dục; nâng cao chất lượng giáo dục cho học sinh, đặc biệt là học sinh vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dạy và học của đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh tại các trường trọng điểm của huyện. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, công tác đào tạo nghề, công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và xây dựng trường chất lượng cao. Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục Mầm non trên địa bàn. Nâng cao chất lượng giáo dục Mầm non, phổ thông; đẩy mạnh định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau Trung học cơ sở; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất cho học sinh, sinh viên, bảo đảm an toàn trường học.

- Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra, ứng phó kịp thời với các tình huống khẩn cấp. Tiếp tục thực hiện các giải pháp để nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, tăng mức độ hài lòng của người bệnh. Bảo đảm cung ứng đủ thuốc, vắc xin, sinh phẩm y tế, máu và chế phẩm máu có chất lượng với giá cả hợp lý, đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chữa bệnh của Nhân dân. Tăng cường giám sát, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm.

- Đảm bảo an sinh xã hội gắn với thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe, bảo đảm đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân. Tăng cường công tác tuyên truyền, tư vấn việc làm, đào tạo nghề, xuất khẩu lao động; nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đẩy mạnh thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững. Thực hiện tốt các chính sách ưu đãi người có công, chính sách an sinh xã hội, bảo trợ xã hội, giảm nghèo...

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm và giảm nghèo bền vững. Triển khai đầy đủ các nguồn vốn vay, giải quyết việc làm; chính sách, chương trình có liên quan đến giảm nghèo.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư các thiết chế văn hóa, thể thao, nhất là cải tạo, sửa chữa, bảo tồn nhà rông truyền thống. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức sự kiện, kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong năm 2024 bằng nhiều hình thức phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, hiệu quả; lồng ghép với việc tuyên truyền, triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh, của huyện, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Nâng cao chất lượng truyền thanh; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Về công tác nội vụ; quốc phòng, an ninh và đối ngoại

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định 120/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử đảm bảo gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc phục vụ người dân và doanh nghiệp. Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc của các cơ quan nhà nước, tăng cường sử dụng hệ thống giao ban trực tuyến đối với các cuộc họp giữa cơ quan cấp huyện với các đơn vị cấp xã. Ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc thông qua việc sử dụng phần mềm quản lý văn bản, hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành. Chú trọng, nâng cao chất lượng hoạt động thẩm định văn bản Quy phạm pháp luật, đảm bảo văn bản Quy phạm pháp luật được ban hành đúng pháp luật, thống nhất, đồng bộ và có tính khả thi cao. Tiếp tục cải tiến, phát huy hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giới thiệu tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương. Tiếp tục triển khai hiệu quả công tác số hóa cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử theo Nghị định 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử; đăng ký hộ tịch trực tuyến. Triển khai Số hóa cơ sở dữ liệu hộ tịch giai đoạn 4. Đẩy mạnh các hoạt động theo dõi thi hành pháp luật tại địa phương. Đánh giá, xét công nhận các xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2024.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm về quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, trong đó tập trung thanh tra các lĩnh vực: Công tác quản lý, sử dụng đất đai, giao đất, giao rừng; quản lý, khai thác tài nguyên, khoáng sản; quản lý đầu tư xây dựng; quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản. Tăng cường công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, nhất là trong lĩnh vực quản lý đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý vốn, tài sản Nhà nước.

- Triển khai thực hiện tốt các kế hoạch, phương án về đảm bảo quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội. Theo dõi, nắm chắc tình hình; đẩy mạnh phòng, chống, ngăn chặn các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, đảm bảo an ninh thông tin.

- Quản lý, bảo vệ và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm hành lang an toàn giao thông đường bộ; tăng cường tuần tra, kiểm soát, xử lý, ngăn ngừa, kiềm chế tai nạn giao thông. Tăng cường quản lý nhà nước về tôn giáo.

- Tiếp tục duy trì và củng cố mối quan hệ láng giềng tốt đẹp, hữu nghị truyền thống và hợp tác toàn diện giữa huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum với huyện Tà Veng, tỉnh Ra-ta-na-ki-ri, Vương quốc Campuchia.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2023; phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp năm 2024./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Lưu: VT - LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Thái